

## Đà giảm quay trở lại

### Tin doanh nghiệp

VJC: VJC khai thác 29,401 chuyến bay, chuyên chở gần 4,5 triệu lượt khách, giảm 22% n/n. Trong bối cảnh đại dịch, hãng ghi nhận mức doanh thu vận tải hàng không đạt 7,222 tỷ đồng, giảm 30% n/n và mức lỗ 989 tỷ đồng. (ndh.vn)

### Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 giảm 0.8%, đóng cửa tại 709 điểm với 9 mã không giảm. Cụ thể, HDB (+4.4%), SBT (+2.9%), VHM (+2.0%), VRE (+1.5%) và TCB (+1.2%) là 5 mã tăng mạnh nhất trên VN30. Tuy nhiên, POW (-6.9%), SAB (-4.9%), BVH (-4.5%), MWG (-2.8%) và CTD (-2.7%) tạo áp lực giảm điểm lên chỉ số. Về giao dịch khối ngoại, áp lực bán giảm đáng kể với giá trị bán ròng ghi nhận ở mức 9 tỷ đồng. Cụ thể, STB, SSI, NVL, PLX và VNM chịu áp lực bán mạnh nhất trong khi VHM, MSN, HDB, CTG và VPB thu hút phần lớn lực cầu ngoại trong ngày qua.

### Đồ thị VN30 Future: Chờ tín hiệu breakout

VN30F2005 giảm mạnh trong phiên giao dịch trước khi tâm lý thận trọng bao phủ thị trường. Cụ thể, hợp đồng này đang được giao dịch với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ ngắn hạn tại vùng 725 điểm và 660 điểm. Bên cạnh đó, MA20 và MA50 hội tụ tại một điểm và chưa có sự xác nhận giao cắt. Tuy nhiên, VN30F2005 đóng cửa dưới MA5 cùng với tín hiệu cắt xuống từ Stochastic trên đồ thị giờ và ngày, tín hiệu cho sự quay trở lại của đà giảm. Trong trường hợp này, traders nên mở vị thế khi breakout xuất hiện tại ngưỡng 725 điểm hoặc 660 điểm.

### Chiến lược đầu tư:

Mua VN30F2005 tại vùng 725 điểm khi ngưỡng này bị phá vỡ, mục tiêu tại 780 điểm và dừng lỗ tại 715 điểm. Với vị thế bán, bán hợp đồng này tại vùng 660 điểm khi ngưỡng này bị phá vỡ, mục tiêu tại 630 điểm và dừng lỗ tại 670 điểm.

**Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai**

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL mở	Fair Value	Ngày thanh toán
VN30 Index	709.4	-0.8%				
VN30F2005	684.0	-2.6%	202,008	32,681	716	21/05/20
VN30F2006	676.9	-2.5%	961	1,611	717	18/06/20
VN30F2009	672.6	-2.4%	92	359	720	17/09/20
VN30F2012	672.0	-2.3%	102	156	723	17/12/20

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Đăng Lê**

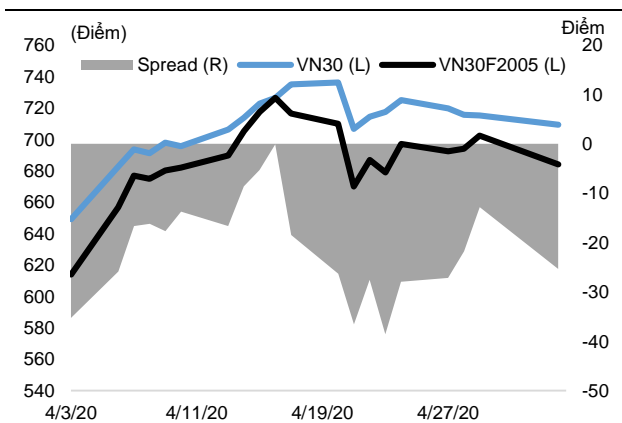
dang.lh@kisvn.vn

**Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30**



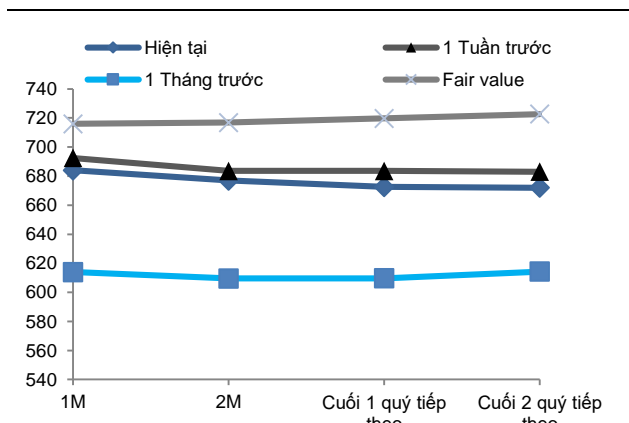
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

**Hình 2. Basis spread**



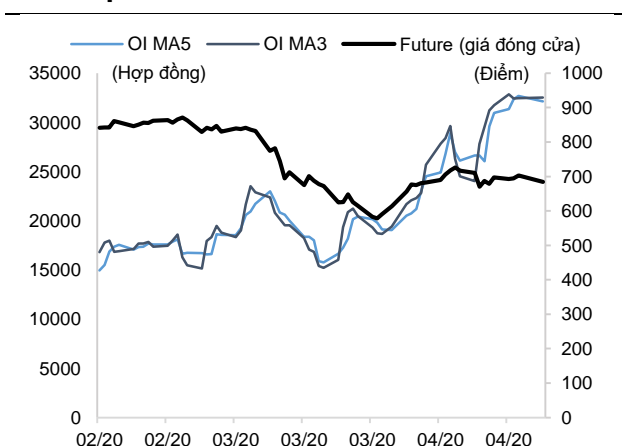
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai**



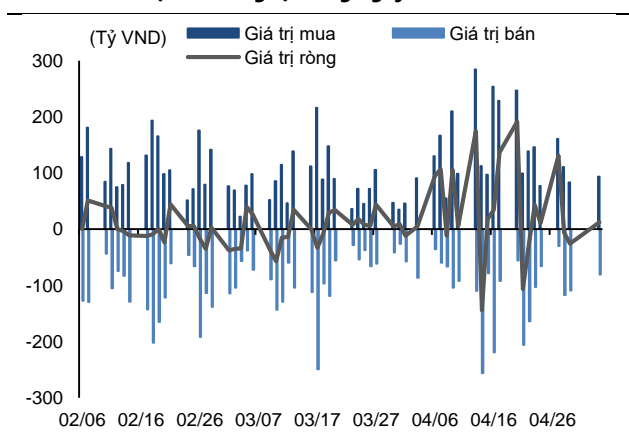
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 6. Open interest**



Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 7. Giao dịch khối ngoại hàng ngày**



Nguồn: Bloomberg, KIS

**Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30**

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hoá	Tỷ trọng	Giá hiện tại	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH nước ngoài	Cao 52 tuần	Thấp 52 tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	141,977	1.0	35,300	-0.8	16.5	1.9	1,198	18	55,800	29,500
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	32,736	0.5	44,100	-4.5	37.5	2.0	463	29	88,600	32,300
CTD	CTCP Xây dựng Coteccons	Công nghiệp	4,654	0.4	61,000	-2.7	7.6	0.5	238	46	120,500	44,000
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	74,654	2.8	20,050	0.3	8.0	1.0	7,589	30	28,450	16,600
EIB	NHTMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	18,503	2.9	15,050	0.3	19.4	1.1	296	30	19,100	14,000
FPT	CTCP FPT	CNTT	34,424	5.1	50,500	-0.6	10.5	2.3	1,999	49	61,300	40,100
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	122,110	1.1	63,800	0.6	11.0	2.4	618	3	113,500	53,900
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	20,816	2.7	21,550	4.4	5.9	1.1	1,745	21	30,100	16,100
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	57,983	6.4	21,000	-2.3	7.6	1.2	8,161	37	26,400	15,250
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	38,221	4.2	15,850	-0.6	4.7	0.9	7,242	23	23,900	13,150
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	66,981	5.0	57,300	-2.6	14.5	1.6	1,920	36	91,600	46,400
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	35,954	4.3	79,400	-2.8	9.0	2.7	1,344	49	129,500	56,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	51,192	3.3	52,800	-0.8	14.7	2.3	612	6	65,100	49,100
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	47,752	0.8	40,100	-0.5	11.5	2.1	742	13	67,500	35,100
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	12,723	1.9	56,500	-0.7	10.8	2.6	808	49	92,500	45,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	22,997	0.8	9,820	-6.9	9.6	0.9	4,112	12	16,400	6,850
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	9,178	0.8	29,600	-1.3	5.9	0.9	722	49	40,150	26,100
ROS	CTCP Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	1,998	0.2	3,520	-6.4	13.0	0.3	10,436	2	34,800	3,040
SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	TD thiết yếu	99,399	2.0	155,000	-4.9	20.7	5.3	82	63	291,000	111,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	8,302	0.7	14,150	2.9	27.9	1.2	2,195	6	22,700	11,600
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	7,632	0.8	12,700	-2.3	10.4	0.8	3,149	51	22,672	9,569
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	16,197	3.0	8,980	-1.3	6.8	0.6	10,897	10	12,700	7,120
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	60,902	7.3	17,400	1.2	5.8	0.9	2,712	22	25,500	14,000
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	249,978	5.1	67,400	-0.9	13.9	2.9	1,304	24	95,000	56,600
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	213,489	4.7	64,900	2.0	8.3	3.4	948	15	102,300	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	310,507	8.1	91,800	-0.1	43.8	3.8	886	14	126,500	68,000
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	59,875	5.5	114,300	-1.0	14.5	3.9	367	19	148,800	93,200
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	169,958	10.2	97,600	-1.4	17.9	5.7	1,521	58	137,600	83,700
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	48,877	6.3	20,050	-2.2	5.3	1.1	4,477	23	29,300	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	53,286	1.9	23,450	1.5	19.1	2.0	2,478	31	37,950	16,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.